

Số: 177/2025/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, học sinh, sinh viên nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào học tập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; số 117/2017/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2017 quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động đối ngoại;

Xét Tờ trình số 656/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, học sinh, sinh viên Lào học tập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030; Báo cáo thẩm tra số 726/BC-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, học sinh, sinh viên Lào học tập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, học sinh, sinh viên của các địa phương nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào (sau đây gọi chung là lưu học sinh Lào) đào tạo dài hạn tại các cơ sở giáo dục và đào tạo ngắn hạn/bồi dưỡng tại các cơ sở bồi dưỡng của tỉnh (các cơ sở giáo dục và các cơ sở bồi dưỡng sau đây gọi chung là các cơ sở giáo dục, bồi dưỡng).

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở giáo dục, bồi dưỡng, các cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh giao đặt hàng thực hiện đào tạo lưu học sinh Lào và các cơ quan, đơn vị có liên quan;

b) Lưu học sinh Lào tham gia đào tạo dài hạn, đào tạo ngắn hạn/bồi dưỡng tại các cơ sở giáo dục, bồi dưỡng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Đào tạo dài hạn gồm các hệ đào tạo trung học phổ thông, trung cấp, cao đẳng nghề, đại học có thời gian đào tạo từ 12 tháng trở lên và các khóa đào tạo tiếng Việt để thi tuyển, xét tuyển vào các hệ này.

2. Đào tạo ngắn hạn/bồi dưỡng là các khóa bồi dưỡng nâng cao kiến thức, chuyên môn, tiếng Việt có thời gian không quá 03 tháng.

3. Các cơ sở giáo dục gồm Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông - Đại học Hà Tĩnh, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh.

4. Các cơ sở bồi dưỡng gồm các sở, ngành, đơn vị của tỉnh được giao đào tạo ngắn hạn/bồi dưỡng cho lưu học sinh Lào.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Việc thực hiện các chế độ hỗ trợ phải đảm bảo công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng quy định của Nhà nước và các quy định tại Nghị quyết này.

2. Lưu học sinh Lào đang được hưởng các chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng của Chính phủ Việt Nam, các địa phương và các cơ quan, tổ chức khác của Việt Nam thì không được hưởng các chế độ hỗ trợ tại Nghị quyết này.

Điều 4. Nội dung và định mức hỗ trợ lưu học sinh Lào đào tạo dài hạn thuộc diện chỉ tiêu học bổng của tỉnh Hà Tĩnh

1. Hỗ trợ trang cấp ban đầu

a) Nội dung hỗ trợ: hỗ trợ trang cấp ban đầu là khoản hỗ trợ để mua sắm các vật dụng cần thiết cấp cho lưu học sinh Lào, như: chăn, màn, chậu rửa... sử dụng trong cả khóa học;

b) Định mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/khóa học.

2. Hỗ trợ sinh hoạt phí

a) Nội dung hỗ trợ: hỗ trợ sinh hoạt phí bao gồm các chi phí: tiền ăn, đi lại hàng ngày và các chi phí sinh hoạt khác;

b) Định mức hỗ trợ: 3.000.000 đồng/người/tháng đối với lưu học sinh Lào được cử sang học trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học; 3.500.000 đồng/người/tháng đối với lưu học sinh Lào là cán bộ làm việc tại cơ quan Nhà nước thuộc các địa phương Lào được cử sang học tập; 3.500.000 đồng/người/tháng đối với lưu học sinh Lào được cử sang học cấp trung học phổ thông, trong đó cấp 2.500.000 đồng cho Trường Đại học Hà Tĩnh hoặc Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông - Đại học Hà Tĩnh và 1.000.000 đồng cho lưu học sinh; 500.000 đồng/người/năm học đối với lưu học sinh Lào cấp trung học phổ thông để tự mua sắm các dụng cụ học tập, sách, vở, đồ dùng phục... đầu mỗi năm học phục vụ học chương trình bổ sung kiến thức, chương trình trung học phổ thông.

3. Hỗ trợ chi phí đi lại

a) Nội dung hỗ trợ: chi phí đi lại bao gồm chi phí đi sang Việt Nam để học tập vào đầu mỗi năm học và về nước khi kết thúc mỗi năm học (02 lượt/01 năm học);

b) Định mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/lượt.

4. Hỗ trợ chi phí đào tạo

a) Nội dung hỗ trợ: chi phí đào tạo gồm các khoản chi phục vụ công tác giảng dạy và học tập cho lưu học sinh Lào học tập tại các cơ sở giáo dục để học tiếng Việt, trung cấp, cao đẳng, đại học và học cấp trung học phổ thông (học chương trình trung học phổ thông, học môn học tự chọn, học thêm, học chương trình bổ sung kiến thức do chênh lệch chương trình giáo dục trung học cơ sở giữa Việt Nam và Lào);

b) Định mức hỗ trợ: bằng mức thu học phí theo quy định tại cơ sở giáo dục mà lưu học sinh Lào đăng ký học tập, nhưng không cao hơn mức trần theo quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Hỗ trợ chi phí phòng ở ký túc xá

a) Nội dung hỗ trợ: chi phí phòng ở ký túc xá bao gồm chi phí quản lý ký túc xá và các chi phí khác;

b) Định mức hỗ trợ: áp dụng mức thu phí ở ký túc xá theo quy định của từng cơ sở giáo dục nơi lưu học sinh Lào đăng ký học tập và ở ký túc xá nhưng không vượt quá mức 2.000.000 đồng/người/năm học.

6. Hỗ trợ chi phí mua thẻ bảo hiểm y tế và chi phí khám sức khỏe.

a) Nội dung hỗ trợ: hỗ trợ chi phí mua thẻ bảo hiểm y tế và chi phí khám sức khỏe đầu mỗi năm học nhằm đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe cho lưu học sinh Lào học tập trên địa bàn tỉnh;

b) Định mức hỗ trợ: 100% mức đóng thẻ bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành; 350.000 đồng/người/năm học cho khám sức khỏe tổng thể đầu mỗi năm học.

7. Hỗ trợ tặng quà lưu học sinh Lào nhân các ngày lễ, tết.

a) Nội dung hỗ trợ: tặng quà bằng tiền cho lưu học sinh Lào nhân ngày Tết Cổ truyền, ngày Quốc khánh của nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào;

b) Định mức hỗ trợ: 500.000 đồng/người/năm đối với ngày Tết Cổ truyền của nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào; 500.000 đồng/người/năm đối với ngày Quốc khánh nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào (ngày 02/12).

Điều 5. Nội dung và định mức hỗ trợ lưu học sinh Lào đào tạo dài hạn thuộc diện tự túc

Hỗ trợ chi phí mua thẻ bảo hiểm y tế, khám sức khỏe tổng thể đầu mỗi năm học và hỗ trợ tặng quà lưu học sinh Lào nhân các ngày lễ, tết theo quy định tại khoản 6, khoản 7 Điều 4 của Nghị quyết.

Điều 6. Điều kiện, thời gian áp dụng và phương thức hỗ trợ đào tạo dài hạn

1. Điều kiện hỗ trợ

a) Lưu học sinh Lào thuộc diện chỉ tiêu học bổng phải có tên trong danh sách kèm theo Quyết định phê duyệt cấp chỉ tiêu học bổng hằng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Lưu học sinh Lào thuộc diện tự túc phải học tập tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh và có tên trong danh sách đang học tập tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh;

c) Trường hợp lưu học sinh Lào bỏ học, bị buộc thôi học trong quá trình học tập thì chỉ được hỗ trợ các chế độ của Nghị quyết này đối với thời gian thực tế đã học; trường hợp lưu học sinh Lào trong quá trình học tập nếu vượt quá thời gian theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 do lưu ban hoặc bị gián đoạn học tập thì không được hưởng các chế độ của Nghị quyết này đối với thời gian vượt quá đó; trường hợp lưu học sinh Lào gián đoạn học tập do ốm đau, bệnh tật hoặc nguyên nhân khách quan khác theo quy định, sau đó quay lại tiếp tục học tập và hoàn thành kế hoạch học tập của năm học đó thì được hưởng đầy đủ chế độ hỗ trợ của Nghị quyết này cho khoảng thời gian gián đoạn học tập đó.

2. Thời gian áp dụng hỗ trợ

a) Tổng thời gian hỗ trợ bằng 01 năm học tiếng Việt và thời gian của 01 khóa học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác có liên quan (cấp trung học phổ thông là 03 năm; trình độ trung cấp 02 năm; trình độ cao đẳng 03 năm; trình độ đại học 04 - 05 năm theo chuyên ngành đào tạo);

b) Thời gian hỗ trợ sinh hoạt phí, chi phí phòng ở ký túc xá/01 năm học bằng số tháng thực tế mà lưu học sinh học tập, ở ký túc xá nhưng tối đa không quá 10 tháng/01 năm học;

c) Thời gian hỗ trợ học phí: 10 tháng/năm học đối với học tiếng Việt, học trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học; 09 tháng/năm học đối với học chương trình

trung học phổ thông; theo số tháng của kế hoạch học bổ sung kiến thức do Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt đối với học chương trình bổ sung kiến thức của lưu học sinh Lào học cấp trung học phổ thông; đối với học phí học môn học tự chọn, học thêm, thời gian hỗ trợ tính theo số tiết học được quy định tại Nghị quyết số 107/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

d) Thời điểm nhận hỗ trợ chi phí đi lại: mỗi năm học hỗ trợ lần 1 sau khi sang Việt Nam vào đầu năm học và lần 2 sau khi kết thúc năm học trước khi về nước.

3. Phương thức hỗ trợ

a) Cấp cho các cơ sở giáo dục các chế độ hỗ trợ quy định tại khoản 1, khoản 2 đối với lưu học sinh Lào học cấp trung học phổ thông (2.500.000 đồng/người/tháng), khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 4 Nghị quyết này để mua sắm trang cấp ban đầu, cung cấp ngày 03 bữa ăn cho lưu học sinh cấp trung học phổ thông, tổ chức đào tạo, cung cấp ký túc xá, mua thẻ bảo hiểm y tế, khám sức khỏe tổng thể đầu mỗi năm học cho lưu học sinh Lào;

b) Cấp cho lưu học sinh Lào thông qua các cơ sở giáo dục hoặc cơ quan Nhà nước được tỉnh giao (nếu có) các chế độ hỗ trợ được quy định tại khoản 2 đối với lưu học sinh Lào học cấp trung học phổ thông (1.000.000 đồng/người/tháng và 500.000 đồng/người/năm học), khoản 3, khoản 7 Điều 4 và Điều 5 Nghị quyết này;

c) Các cơ sở giáo dục hoặc cơ quan Nhà nước được tỉnh giao (nếu có) chịu trách nhiệm liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội, cơ sở khám chữa bệnh để đăng ký, mua thẻ bảo hiểm y tế và tổ chức khám sức khỏe tổng thể đầu mỗi năm học đảm bảo quyền lợi cho lưu học sinh Lào theo chế độ hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế và khám sức khỏe quy định tại khoản 6 Điều 4 Nghị quyết này; bố trí phòng ở, mua sắm vật dụng cần thiết ban đầu để trang cấp cho lưu học sinh Lào theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 4 Nghị quyết này. Trường Đại học Hà Tĩnh hoặc Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông - Đại học Hà Tĩnh tổ chức cung cấp 03 bữa ăn/ngày cho lưu học sinh Lào cấp trung học phổ thông theo chế độ sinh hoạt phí quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này.

Điều 7. Nội dung và định mức hỗ trợ lưu học sinh Lào đào tạo ngắn hạn

1. Hỗ trợ trang cấp ban đầu

a) Nội dung hỗ trợ: hỗ trợ trang cấp ban đầu là khoản hỗ trợ để mua sắm các vật dụng cần thiết cấp cho lưu học sinh Lào, như: chăn, màn, chậu rửa... sử dụng trong cả khóa học bồi dưỡng;

b) Định mức hỗ trợ: 1.500.000 đồng/người/khóa bồi dưỡng.

2. Hỗ trợ sinh hoạt phí

a) Nội dung hỗ trợ: hỗ trợ sinh hoạt phí bao gồm các chi phí ăn, đi lại hằng ngày và các chi phí sinh hoạt khác;

b) Định mức hỗ trợ: hỗ trợ tiền ăn mức 100.000 đồng/người/ngày; hỗ trợ tiền sinh hoạt phí khác 50.000 đồng/người/ngày.

3. Hỗ trợ chi phí đào tạo

a) Nội dung hỗ trợ: hỗ trợ chi phí đào tạo gồm học phí, chi phí tài liệu học tập, bao gồm cả chi phí biên dịch tài liệu, phiên dịch (nếu có), khảo sát, tham quan; hỗ trợ chi phí trang thiết bị phục vụ cho học tập, thực hành, tổng kết, đón, tiễn học viên...;

b) Định mức hỗ trợ: theo thực tế chi phí đào tạo phát sinh của khóa bồi dưỡng do các cơ sở bồi dưỡng lập dự toán nhưng không quá 3.500.000 đồng/người/tháng.

4. Hỗ trợ chi phí phòng ở

a) Nội dung hỗ trợ: hỗ trợ chi phí phòng ở bao gồm chi phí ở ký túc xá, nhà ở công vụ (nếu có) hoặc chi phí thuê phòng ở.

b) Định mức hỗ trợ: đối với các cơ sở bồi dưỡng có ký túc xá hoặc nhà ở công vụ, mức hỗ trợ bằng mức thu phí ký túc xá hoặc nhà ở công vụ theo quy định của cơ sở bồi dưỡng nhưng không quá 500.000 đồng/người/tháng; đối với các cơ sở bồi dưỡng không có ký túc xá và nhà ở công vụ, mức hỗ trợ theo thực tế chi phí thuê phòng ở cho lưu học sinh nhưng tối đa không quá 500.000 đồng/tháng/người.

5. Hỗ trợ chi phí mua thẻ bảo hiểm y tế

Hỗ trợ 100% mức đóng thẻ bảo hiểm y tế cho lưu học sinh Lào bồi dưỡng, có thời gian từ 01 tháng trở lên, mức đóng bằng với mức quy định hiện hành đối với loại thẻ bảo hiểm y tế có thời gian bằng hoặc vượt quá thời gian của lớp bồi dưỡng gần nhất theo quy định.

6. Hỗ trợ chi phí đi lại, quà tặng nhân các ngày lễ tết (chỉ áp dụng nếu các khóa bồi dưỡng trùng thời điểm có các ngày lễ, tết): áp dụng theo quy định tại khoản 3 và khoản 7 Điều 4 Nghị quyết này.

Điều 8. Điều kiện, thời gian áp dụng và phương thức hỗ trợ đối với lưu học sinh Lào đào tạo ngắn hạn/bồi dưỡng

1. Điều kiện hỗ trợ: lưu học sinh Lào tham gia các lớp bồi dưỡng phải là cán bộ đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị của các địa phương Lào, có văn bản cử sang bồi dưỡng của cơ quan Nhà nước Lào và văn bản đồng ý của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

2. Thời gian áp dụng hỗ trợ

a) Thời gian hỗ trợ sinh hoạt phí, chi phí đào tạo, chi phí phòng ở theo thời gian thực tế của khóa bồi dưỡng nhưng tối đa không quá 03 tháng/khóa bồi dưỡng;

b) Thời điểm nhận hỗ trợ chi phí đi lại: 01 lần ngay sau khi sang Hà Tĩnh tham dự bồi dưỡng.

3. Phương thức hỗ trợ

a) Cấp 1 lần cho các cơ sở bồi dưỡng qua tài khoản ngân hàng các chế độ hỗ trợ của lưu học sinh Lào được quy định tại khoản 1, khoản 2 đối với hỗ trợ tiền ăn (trường hợp cơ sở bồi dưỡng cung cấp các bữa ăn cho lưu học sinh Lào), khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 7 Nghị quyết này để mua sắm trang cấp ban đầu, cung cấp ngày 3 bữa ăn cho lưu học sinh, tổ chức đào tạo, cung cấp ký túc xá, mua thẻ bảo hiểm y tế cho lưu học sinh Lào;

b) Cấp 1 lần cho lưu học sinh Lào qua tài khoản của cơ sở bồi dưỡng, cơ sở bồi dưỡng cấp bằng tiền mặt cho lưu học sinh Lào đối với các chế độ hỗ trợ được quy định tại khoản 2 (trường hợp cơ sở bồi dưỡng cung cấp các bữa ăn, lưu học sinh chỉ được hỗ trợ tiền sinh hoạt phí khác), khoản 6 Điều 7 Nghị quyết này;

c) Các cơ sở bồi dưỡng chịu trách nhiệm liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội để đăng ký, mua thẻ bảo hiểm y tế theo chế độ hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế được quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị quyết này; bố trí phòng ở, mua sắm vật dụng cần thiết ban đầu để trang cấp cho lưu học sinh Lào theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 7 Nghị quyết này; tổ chức cung cấp ngày 03 bữa ăn cho lưu học sinh Lào theo chế độ hỗ trợ sinh hoạt phí được quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị quyết này (trường hợp cơ sở bồi dưỡng cung cấp các bữa ăn cho lưu học sinh).

Điều 9. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện các chế độ hỗ trợ được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 10. Lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí

Việc lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 11. Quy trình thực hiện

Hàng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, các cơ sở giáo dục, bồi dưỡng và các cơ quan Nhà nước được giao (nếu có) căn cứ số lượng lưu học sinh Lào thực tế và số lượng lưu học sinh Lào dự báo sẽ nhập học của năm tiếp theo tại cơ sở giáo dục, bồi dưỡng và các cơ quan Nhà nước được giao lập dự toán kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính tổng hợp hoặc gửi cơ quan chủ quản (nếu có) xem xét, tổng hợp dự toán và gửi Sở Tài chính để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Trong năm, căn cứ các quyết định phân bổ chỉ tiêu học bổng, quyết định đồng ý chủ trương tổ chức bồi dưỡng của Ủy ban nhân dân tỉnh (thời gian, đối tượng, nội dung bồi dưỡng) và thực tế số lưu học sinh Lào, các cơ sở giáo dục, bồi dưỡng và cơ quan Nhà nước được giao (nếu có) đề xuất kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính soát xét, tổng hợp hoặc gửi cơ quan chủ quản (nếu có) soát xét, tổng hợp và gửi Sở Tài chính để báo cáo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ sung kinh phí theo quy định (nếu có).

Sau khi có quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính thực hiện cấp phát cho các cơ sở giáo dục, bồi dưỡng hoặc cơ quan Nhà nước được giao (nếu có) để thực hiện chế độ hỗ trợ của Nghị quyết. Căn cứ nguồn kinh phí được giao, các

cơ sở giáo dục, bồi dưỡng hoặc cơ quan Nhà nước được giao (nếu có) chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và tổ chức chi trả cho các đối tượng theo quy định.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và thay thế các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 118/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 quy định chế độ hỗ trợ đào tạo lưu học sinh Lào học tập tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025, số 139/2024/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 118/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023.

2. Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 34 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Ngoại giao;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC- Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TTr: Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm CB-TH, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ4, TH2.

BB

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh